

CHỦ ĐỀ 1: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

Trong Chủ đề 1, HS học về:

- *Lý thuyết âm nhạc*: nhận biết được quãng hòa thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic; phân biệt được tính chất thuận, nghịch của quãng.
- *Đọc nhạc*: đọc đúng cao độ gam Son trưởng, đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 1; biết đọc hai bè đơn giản và biết đọc nhạc, kết hợp đánh nhịp.
- *Hát*: hát rõ lời, thuộc lời ca, hát đúng cao độ, trường độ của bài hát.
- *Nhạc cụ*: thể hiện đúng cao độ, trường độ của bài hát.
- *Nghe nhạc*: biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc về tác phẩm; biết tưởng tượng khi nghe nhạc.

Tiết 6: NGHE NHẠC: TIẾNG HÁT GIỮA RỪNG PÁC PÓ

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức:

- Lắng nghe, nhận biết tính chất âm nhạc và hình ảnh gợi ra từ tác phẩm.
- Nêu được vài nét về bài hát Tiếng hát giữa rừng Pác Bó và nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ theo SGK.
- Biểu lộ cảm xúc, liên hệ nội dung bài hát với tình yêu quê hương, đất nước.
- HSKT/HS nhận thức chậm: Thực hiện yêu cầu rút gọn, dùng thể/từ khoá/nốt lớn hoặc thao tác mẫu; ưu tiên tham gia và tiến bộ.

2. Năng lực

Năng lực đặc thù:

- Thể hiện âm nhạc: Nghe/đọc/hát/chơi ví dụ ngắn để minh họa kiến thức.
- Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc: Nhận biết, mô tả và giải thích đặc điểm trọng tâm bằng nghe và quan sát.
- Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: Vận dụng kiến thức vào sơ đồ, bài tập hoặc sản phẩm ngắn.

3. Năng lực chung

- Chủ động chuẩn bị SGK/học liệu, thực hiện nhiệm vụ, tự nghe/quan sát và điều chỉnh sau phản hồi.
- Trao đổi trong nhóm, phân công vai trò, lắng nghe, nhận xét có căn cứ và hỗ trợ bạn.
- Lựa chọn cách luyện tập, công cụ và hình thức sản phẩm phù hợp với nội

dung, khả năng cá nhân/nhóm.

4. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, lòng biết ơn và ý thức gìn giữ giá trị âm nhạc Việt Nam.

- Chăm chỉ/Trách nhiệm: Tích cực luyện tập, hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện lại sau góp ý và có ý thức bảo quản học liệu/thiết bị.

5. Năng lực số:

- Năng lực số: HS dùng điện thoại/máy tính bảng theo nhóm khi GV cho phép, hoặc quan sát GV trình chiếu trên màn hình, để phóng to SGK/sơ đồ, nghe học liệu và lưu phiếu/từ khoá.

- HS lưu/nộp phiếu số, ảnh hoặc bản ghi ngắn theo hướng dẫn; nếu không dùng thiết bị cá nhân thì hoàn thành nhiệm vụ sau khi quan sát GV trình chiếu.

6. Học sinh khuyết tật, học sinh nhận thức chậm:

- Dùng thẻ màu/chữ lớn, nghe mẫu chậm; giảm số câu/ô nhịp; cho chọn/ghép đáp án hoặc thực hiện một phần cùng bạn hỗ trợ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK Âm nhạc 10 - Kết nối tri thức với cuộc sống; phiếu học tập, phiếu tự đánh giá và bản trình chiếu phù hợp “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó”- Đàn phím điện tử, loa, máy tính, máy chiếu/tivi; nhạc cụ gõ/nhạc cụ giai điệu phù hợp; học liệu SGK được cắt chụp đúng nội dung.

- File âm thanh/video, bản phím ảo/metronome/tuner hoặc học liệu số khác chỉ dùng khi phục vụ trực tiếp nhiệm vụ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5')

a. Mục tiêu: Học sinh tạo tâm thế học tập, huy động kinh nghiệm đã có và nhận ra nhiệm vụ trọng tâm của “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó”.

b. Nội dung hoạt động: Nghe/quan sát học liệu SGK liên quan đến “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó”, trả lời câu hỏi gợi mở, nêu dự đoán/từ khoá.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời/từ khoá ban đầu có căn cứ và xác định được nhiệm vụ tiết học.

d. Tổ chức thực hiện:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV trình chiếu/cho HS nghe, quan sát học liệu liên quan đến “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó”; yêu cầu ghi từ khoá và dự đoán nội dung trọng tâm. - Câu hỏi: Giai điệu bài hát gợi cho em hình dung khung cảnh nào? - Câu hỏi: Những yếu tố nào làm em cảm	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Nhận biết nhiệm vụ của tiết học: Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó - Có 2-3 từ khoá/câu trả lời ban đầu

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
nhận được vẻ tha thiết, trong sáng của tác phẩm? - Năng lực số: HS dùng điện thoại/máy tính bảng theo nhóm khi GV cho phép, hoặc quan sát GV trình chiếu trên màn hình, để phóng to SGK/sơ đồ, nghe học liệu và lưu phiếu/từ khoá. - <i>HSKT/HS nhận thức chậm</i>: Giảm số câu/ô nhịp; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ hoặc mẫu nghe chậm; cho chọn/ghép đáp án và thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS quan sát/nghe, trao đổi cặp/nhóm, ghi câu trả lời ngắn; HSKT thực hiện phần việc rút gọn. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện HS/nhóm trình bày; nhóm khác bổ sung bằng căn cứ từ SGK/học liệu. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét, chốt từ khoá, nhắc HS kiểm chứng thông tin số/AI.	gắn với học liệu. Sản phẩm NLS: Phiếu/ảnh số hoặc ghi chú có từ khoá đúng; tạo/lưu bằng thiết bị nhóm khi GV cho phép, hoặc hoàn thành sau khi quan sát màn hình GV. Sản phẩm HSKT: Thẻ chọn/từ khoá hoặc thao tác ngắn phù hợp khả năng.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (15')

a. Mục tiêu: HS hình thành hoặc hệ thống hoá kiến thức, kỹ năng cốt lõi của “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó” theo SGK và hướng dẫn của GV.

b. Nội dung hoạt động: HS đọc SGK, nghe/quan sát mẫu, thực hiện nhiệm vụ khám phá/thực hành; đối chiếu và chuẩn hoá thuật ngữ, kí hiệu, kĩ thuật.

c. Sản phẩm học tập: Phiếu/sơ đồ hoặc phần thực hành thể hiện đúng các nội dung trọng tâm của tiết học.

d. Tổ chức thực hiện:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyên giao nhiệm vụ học tập: - GV hướng dẫn HS khai thác đúng học liệu SGK và giao nhiệm vụ trọng tâm về “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó”. - Lắng nghe, nhận biết tính chất âm nhạc và hình ảnh gợi ra từ tác phẩm. - Nêu được vài nét về bài hát Tiếng hát giữa rừng Pác Bó và nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ theo	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Lắng nghe, nhận biết tính chất âm nhạc và hình ảnh gợi ra từ tác phẩm. - Nêu được vài nét về bài hát Tiếng hát giữa rừng Pác Bó và nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ theo SGK. - Biểu lộ cảm xúc, liên hệ nội dung

HĐ CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
SGK. - Biểu lộ cảm xúc, liên hệ nội dung bài hát với tình yêu quê hương, đất nước. - Câu hỏi: Giai điệu bài hát gợi cho em hình dung khung cảnh nào? - Câu hỏi: Những yếu tố nào làm em cảm nhận được vẻ tha thiết, trong sáng của tác phẩm? - Câu hỏi: Thông điệp về quê hương, con người trong bài hát được thể hiện như thế nào? - Năng lực số: HS dùng điện thoại/máy tính bảng theo nhóm khi GV cho phép, hoặc quan sát GV trình chiếu trên màn hình, để phóng to SGK/sơ đồ, nghe học liệu và lưu phiếu/từ khoá. - <i>HSKT/HS nhận thức chậm</i>: Giảm số câu/ô nhịp; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ hoặc mẫu nghe chậm; cho chọn/ghép đáp án và thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS thực hiện lần lượt nhiệm vụ, trao đổi nhóm và đối chiếu kết quả với SGK/học liệu. Báo cáo kết quả hoạt động: - HS/nhóm trình bày, thực hành hoặc giải thích; HSKT báo cáo bằng thao tác/thẻ/từ khoá. Đánh giá kết quả: - GV sửa lỗi trọng tâm, chuẩn hoá thuật ngữ/kĩ thuật và ghi nhận tiến bộ.	bài hát với tình yêu quê hương, đất nước. Sản phẩm NLS: Bản ghi/phiếu số hoặc phần thực hành có đánh dấu đúng; HS tự tạo/lưu bằng thiết bị nhóm hoặc hoàn thành sau khi quan sát màn hình GV. <i>Sản phẩm HSKT</i>: Phiếu rút gọn/thẻ ghép hoặc phần thực hành ngắn.  <i>Tiếng hát giữa rừng Pác Bó</i> của nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ được viết năm 1959, là một trong những tác phẩm tiêu biểu của ông. Ca khúc có tính chất trữ tình, thấm đượm chất liệu dân ca vùng núi phía Bắc. <i>Tiếng hát giữa rừng Pác Bó</i> thể hiện tâm lòng kính yêu vô hạn của cả dân tộc Việt Nam với Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. 1. Bài hát <i>Tiếng hát giữa rừng Pác Bó</i> gợi cho em liên tưởng đến những phong cảnh nào? 2. Nếu cảm nhận của em về bài hát <i>Tiếng hát giữa rừng Pác Bó</i>. Tìm và nghe một bài dân ca miền Trung, qua đó nêu cảm nhận.  <i>SGK trang 14 - Tiếng hát giữa rừng Pác Bó.</i>

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (17')

a. Mục tiêu: HS củng cố “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó”, nâng độ chính xác qua luyện tập cá nhân - cặp - nhóm và biết tự sửa lỗi sau phản hồi.

b. Nội dung hoạt động: HS luyện từ dễ đến khó theo tiêu chí, có nghe/quan sát lại; thực hiện nhiệm vụ và tự sửa theo góp ý.

c. Sản phẩm học tập: HS hoàn thành phần luyện tập, nêu được một lỗi/điểm cần chỉnh và thực hiện lại.

d. Tổ chức thực hiện:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyên giao nhiệm vụ học tập: - GV tổ chức luyện tập cá nhân/cặp/nhóm từ dễ đến khó, công bố tiêu chí: đúng kiến thức/kĩ năng - chính xác - phối hợp - tự sửa lỗi. - Nghe theo từng đoạn, ghi 2-3 từ khoá về sắc thái và hình ảnh liên tưởng. - So sánh nhận xét giữa các nhóm, chỉ ra căn cứ từ giai điệu/nhịp độ/lời ca. - Tóm tắt cảm nhận bằng 3-4 câu hoặc sơ đồ từ khoá. - Câu hỏi luyện tập: Những yếu tố nào làm em cảm nhận được vẻ tha thiết, trong sáng của tác phẩm? - Câu hỏi luyện tập: Thông điệp về quê hương, con người trong bài hát được thể hiện như thế nào? - <i>HSKT/HS nhận thức chậm</i>: Giảm số câu/ô nhịp; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ hoặc mẫu nghe chậm; cho chọn/ghép đáp án và thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS luyện tập, đổi vai, nhận phản hồi và thực hiện lại phần chưa đạt. Báo cáo kết quả hoạt động: - Cá nhân/nhóm trình bày sản phẩm luyện tập; nêu một lỗi đã sửa. Đánh giá kết quả: - GV/HS đánh giá theo tiêu chí, ưu tiên độ chính xác và tiến bộ.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Nghe theo từng đoạn, ghi 2-3 từ khoá về sắc thái và hình ảnh liên tưởng. - So sánh nhận xét giữa các nhóm, chỉ ra căn cứ từ giai điệu/nhịp độ/lời ca. - Tóm tắt cảm nhận bằng 3-4 câu hoặc sơ đồ từ khoá. - HS tự chỉ ra ít nhất một điểm đã làm được và một điểm cần luyện thêm. <i>Sản phẩm HSKT</i>: Hoàn thành phần rút gọn hoặc giữ phách/đọc-hát/chori đoạn ngắn.

Hoạt động 4: VẬN DỤNG - SÁNG TẠO (8')

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức/kĩ năng của “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó” vào sản phẩm âm nhạc/sản phẩm số hoặc tình huống gần gũi.

b. Nội dung hoạt động: HS lựa chọn hình thức phù hợp để thực hiện: Tạo một “bưu thiếp âm nhạc” ngắn giới thiệu tác phẩm bằng 3 từ khoá và một hình ảnh liên tưởng.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm cá nhân/nhóm hoàn chỉnh theo yêu cầu; có phần tự đánh giá/rút kinh nghiệm.

d. Tổ chức thực hiện:

HĐ CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyên giao nhiệm vụ học tập: - GV giao nhiệm vụ vận dụng: Tạo một “bưu thiếp âm nhạc” ngắn giới thiệu tác phẩm bằng 3 từ khoá và một hình ảnh liên tưởng. - Câu hỏi: Em lựa chọn cách thực hiện nào để sản phẩm đúng kiến thức/kỹ thuật và phù hợp khả năng nhóm? - Câu hỏi: Sau khi thử/biểu diễn, em sẽ dựa vào tiêu chí nào để tự điều chỉnh? - Năng lực số: HS dùng điện thoại/máy tính bảng theo nhóm khi GV cho phép, hoặc quan sát GV trình chiếu trên màn hình, để phóng to SGK/sơ đồ, nghe học liệu và lưu phiếu/từ khoá. - <i>HSKT/HS nhận thức chậm</i>: Giảm số câu/ô nhịp; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ hoặc mẫu nghe chậm; cho chọn/ghép đáp án và thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS lựa chọn hình thức sản phẩm, thực hiện trong thời gian quy định và tự đối chiếu tiêu chí. Báo cáo kết quả hoạt động: - Cá nhân/nhóm trình bày sản phẩm và nêu căn cứ lựa chọn. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét về độ đúng, tính phù hợp, sáng tạo và quá trình hợp tác.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Tạo một “bưu thiếp âm nhạc” ngắn giới thiệu tác phẩm bằng 3 từ khoá và một hình ảnh liên tưởng. - Sản phẩm có phần tự đánh giá/rút kinh nghiệm. Sản phẩm NLS: Ảnh/bản ghi/phiếu số của sản phẩm, nếu GV cho phép; hoặc phiếu giấy sau khi quan sát màn hình. <i>Sản phẩm HSKT</i>: Tham gia một phần phù hợp như giữ phách, chọn thẻ, hát/chơi câu ngắn.

Dặn dò, chuẩn bị bài mới (3’):

- Ôn lại nội dung trọng tâm của “Nghe nhạc: Tiếng hát giữa rừng Pác Bó; củng cố Chủ đề 1”; luyện phần còn chưa chắc theo tiêu chí của tiết học và bảo đảm an toàn giọng/thiết bị.
- Chuẩn bị nội dung tiết sau: Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về điệu thức; tính chất điệu trưởng và điệu thứ.; mang SGK, vở và học liệu/nhạc cụ được GV yêu cầu.